

TA7. U8. Films. Vocabulary 3

1. Movie Genres fantasy (<i>n</i>): phim viễn tưởng horror film (<i>n.phr</i>): phim kinh dị comedy (<i>n</i>): phim hài science fiction (<i>n</i>): khoa học viễn tưởng cartoon (<i>n</i>): phim hoạt hình documentary (<i>n</i>): phim tài liệu film series (<i>n.phr</i>): phim dài tập 2. Movie-related Activities go to the cinema (<i>v.phr</i>): xem phim rạp play a leading role in a film (<i>v.phr</i>): đóng vai chính watch a movie (<i>v.phr</i>): xem phim review (<i>n</i>): bình luận must-see (<i>n</i>): phải xem 3. Descriptions of Movies scary (<i>adj</i>): đáng sợ frightening (<i>adj</i>): làm sợ hãi moving (<i>adj</i>): xúc động boring (<i>adj</i>): chán dull (<i>adj</i>): buồn tẻ confusing (<i>adj</i>): khó hiểu shocking (<i>adj</i>): gây sốc enjoyable (<i>adj</i>): thú vị exciting (<i>adj</i>): thú vị gripping (<i>adj</i>): hấp dẫn violent (<i>adj</i>): bạo lực full of action (<i>n.phr</i>): nhiều cảnh hành động 4. Feelings Related to Movies afraid (<i>adj</i>): sợ hãi fear (<i>n</i>): nỗi sợ hãi nightmare (<i>n</i>): ác mộng fall asleep (<i>v.phr</i>): buồn ngủ tired (<i>adj</i>): mệt mỏi	5. People in Movies actor (<i>n</i>): nam diễn viên actress (<i>n</i>): nữ diễn viên amateur actor (<i>n.phr</i>): diễn viên nghiệp dư director (<i>n</i>): đạo diễn wizard (<i>n</i>): phù thủy 6. Other Entertainment-related Terms kind (<i>n</i>): thể loại magical power (<i>n.phr</i>): năng lượng ma thuật robot (<i>n</i>): người máy 7. Daily Activities or Objects earphones (<i>n</i>): tai nghe aeroplane (<i>n</i>): máy bay pier (<i>n</i>): đê, đập popcorn (<i>n</i>): bắp rang cinema ticket (<i>n.phr</i>): vé xem phim 8. Communication and Interaction accept (<i>v</i>): chấp nhận decline (<i>v</i>): từ chối suggest (<i>v</i>): đề nghị share (<i>v</i>): chia sẻ survey (<i>n</i>): cuộc khảo sát interview (<i>v</i>): phỏng vấn 9. Performance and Success success (<i>n</i>): thành công win (<i>v</i>): chiến thắng solve (<i>v</i>): giải quyết 10. Difficulties and Challenges difficult (<i>adj</i>): khó fail (<i>v</i>): thất bại oversleep (<i>v</i>): ngủ quên get lost (<i>v.phr</i>): bị lạc 11. Visual and Cultural Experiences exhibition (<i>n</i>): triển lãm poster (<i>n</i>): áp phích
--	--

Exercise 1: Match the words on the left (A) to their definitions on the right (B).

A - Comedy - Frightening	B - A person who creates magic in fantasy movies - A person who directs the making of a film
---	---

3. Director	c. A type of movie intended to make you laugh
4. Popcorn	d. Machines designed to imitate humans, often in sci-fi movies
5. Wizard	e. Dreams that cause fear while sleeping
6. Decline	f. A decision not to accept an invitation or offer
7. Robot	g. Something very scary or intimidating
8. Poster	h. A lightweight snack often eaten at the cinema
9. Nightmares	i. A piece of printed paper used for advertising
10. Amateur actor	j. A person acting in a film but without professional experience

Exercise 2: Choose the correct answer for each question.

1. What kind of film is known for causing laughter?
 - a. Fantasy
 - b. Comedy
 - c. Documentary
 - d. Horror
2. Which word means something "difficult to understand"?
 - a. Exciting
 - b. Gripping
 - c. Confusing
 - d. Enjoyable
3. Who typically plays a leading role in a film?
 - a. Director
 - b. Wizard
 - c. Amateur actor
 - d. Actor or actress
4. Which activity is associated with "going to the cinema"?
 - a. Watching a movie
 - b. Playing a leading role
 - c. Writing reviews
 - d. Reading posters
5. Which of these phrases describes "many action scenes"?
 - a. Full of action
 - b. Dull
 - c. Shocking
 - d. Boring
6. What word describes a film that is "very interesting and captivating"?
 - a. Dull
 - b. Gripping
 - c. Shocking
 - d. Frightening
7. Which word refers to a "bad dream"?
 - a. Afraid

- b. Fear
 - c. Nightmare
 - d. Fail
8. Which of these best describes a machine featured in sci-fi movies?
- a. Poster
 - b. Wizard
 - c. Robot
 - d. Earphones
9. What term means "to tell somebody about a suitable person, thing, method, etc. for a particular job or purpose"?
- a. Share
 - b. Accept
 - c. Solve
 - d. Suggest
10. What item is needed to enter the cinema?
- a. Pier
 - b. Aeroplane
 - c. Cinema ticket
 - d. Exhibition

Exercise 3: Complete the sentences with the correct word from the provided list: *actor, exciting, comedy, popcorn, wizard, decline, fear, horror, cinema ticket, robot*

- 1. A _____ movie is designed to make you laugh.
- 2. She bought a _____ before entering the cinema.
- 3. The _____ created magic with his staff in the fantasy movie.
- 4. A _____ film often has scary moments that make you jump.
- 5. During the movie, they shared a big bucket of _____.
- 6. The _____ of public speaking is common among many students.
- 7. The _____ played the leading role in the new drama series.
- 8. I had to _____ the invitation to watch the film because of my busy schedule.
- 9. The new science fiction film featured a highly intelligent _____.
- 10. The action scenes were so _____ that the audience couldn't look away.